

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HÀ ĐÔNG
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **240/2021/HS-ST**

Ngày: 16/11/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

*** Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* **Ông Đào Duy Vương**

- *Các Hội thẩm nhân dân:* **Ông Nguyễn Phúc Tuấn**

Ông Trịnh Văn Trời

- *Thư ký phiên tòa:* **Bà Nguyễn Phương Anh**, Thư ký Tòa án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông tham gia phiên tòa:*

Ông Nguyễn Ngọc Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 11 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội; Tòa án nhân dân quận Hà Đông xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 200/2021/HSST ngày 11 tháng 8 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 217/2021/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 10 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 44/2021/QĐST-HS ngày 26 tháng 10 năm 2021, đối với bị cáo:

Nguyễn Đình H1, giới tính: nam; sinh năm 1984; HKTT: tổ 11, phường P, quận H, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Nguyên là cán bộ Ủy ban nhân dân phường P; Đảng phái: Nguyên là Đảng viên, Đảng Cộng Sản Việt Nam; Bố đẻ: Nguyễn Đình X, đã chết; Mẹ đẻ: Phạm Thị V, đã chết; Vợ: Nguyễn Thị Z, sinh năm 1984; Con: có 02 con, con lớn sinh năm 2006, con nhỏ sinh năm 2008; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/4/2021 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2- Công an thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

1. Anh Nguyễn Đình H2, sinh năm 1968; ĐKHKT: Tổ 11 phường P, quận H, thành phố Hà Nội. Có mặt.

2. Anh Trần Thế M, sinh năm 1982; ĐKHKT: Thôn V, xã C, huyện G, thành phố Hà Nội; trú tại: LK 2A-12 Khu đấu giá H, phường P, quận H, thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Đình H1 sinh năm 1984, là cán bộ Hợp đồng của Ủy ban nhân dân (UBND) phường P, quận H, thành phố Hà Nội, được UBND phường P phân công làm Tổ trưởng tổ kiểm tra xây dựng và trật tự đô thị phường P, có nhiệm vụ quản lý kiểm tra công tác trật tự xây dựng đô thị; tiếp nhận hồ sơ, hướng dẫn nhân dân thủ tục cấp phép xây dựng; làm công tác tham mưu trong lĩnh vực trật tự xây dựng, không có chức năng nhiệm vụ, kiểm tra, đo đạc, bàn giao mốc giới xây dựng.

Ngày 25/12/2020, anh Trần Thế M sinh năm 1982, trú tại: Thôn V, xã C, huyện G, thành phố Hà Nội mua lại của anh Trần Tiến T1 sinh năm 1987 và chị Đỗ N sinh năm 1982 cùng trú tại phường P, quận H, thành phố Hà Nội, 02 thửa đất số LK2A-12 và LK2A-13, khu đất đấu giá H, phường P, quận H, thành phố Hà Nội.

Do có nhu cầu xây dựng nhà trên hai thửa đất trên, anh M đã nộp hồ sơ xin cấp phép xây dựng lên UBND quận Hà Đông để xin cấp phép xây dựng. Ngày 01/4/2021, anh M được UBND quận Hà Đông, cấp phép xây dựng số 819, 820 đối với 02 thửa đất trên. Để triển khai xây dựng, anh M đã ủy quyền cho anh Trần Tuấn A1, sinh năm 1983, trú tại: xã N, huyện T, tỉnh Phú Thọ (là nhân viên của anh M) mang hồ sơ thửa đất đến UBND phường P nộp, với mục đích xin đo đạc, bàn giao mốc giới 02 thửa đất nêu trên. Ngày 06/4/2021, anh Tuấn A1, đến UBND phường P, gặp và nộp hồ sơ cho H1. Tại UBND phường P, H1 kiểm tra hồ sơ do Trần Tuấn A1 nộp thấy hồ sơ chưa có tài liệu thể hiện nộp thuế xây dựng, H1 đã yêu cầu anh Tuấn A1 nộp thuế xây dựng mới tiến hành đo đạc, bàn giao mốc giới, đồng thời hướng dẫn anh Tuấn A1 đến Chi cục thuế để nộp thuế xây dựng 02 thửa đất với số tiền là 60.200.000 đồng, nếu không đến Chi cục thuế nộp thì chuyển tiền để H1 nộp giúp, sau khi trao đổi lại với anh M thì anh Tuấn A1 đồng ý. Cùng ngày, anh M đã

chuyển số tiền 60.200.000 đồng đến tài khoản số ngân hàng V của H1 mà H1 đã gửi cho anh M trước đó.

Sau khi nhận được tiền, ngày 07/4/2021, Nguyễn Đình H1 đã giao cho anh Bùi Công T2, sinh năm 1990, trú tại tổ 9, phường P, quận H, thành phố Hà Nội (cùng tổ kiểm tra xây dựng và trật tự đô thị phường P với H1) chuyển hồ sơ của anh M cho anh Nguyễn Văn L sinh năm 1981, là cán bộ địa chính của phường P; Anh Nguyễn Văn L được UBND phường P giao nhiệm vụ chủ trì việc tiến hành đo đạc, kiểm tra mốc giới đất xây dựng cho những hộ dân có nhu cầu tiến hành xây dựng nộp hồ sơ tại UBND phường P. Cùng ngày, anh Nguyễn Văn T3 là cán bộ thuế thuộc Chi cục thuế quận Hà Đông, phụ trách thu thuế xây dựng tại địa bàn phường P đã đến UBND phường P nhận số tiền 60.200.000 đồng và 02 tờ khai nộp thuế từ Nguyễn Đình H1 rồi viết 02 biên lai thuế, giao cho H1. Sau đó, H1 đã chuyển 02 biên lai trên cho anh Tuấn A1.

Khi nhận được hồ sơ đề nghị tiến hành đo đạc bàn giao mốc giới của 02 thửa đất nhà anh M, anh Nguyễn Văn L đã liên hệ với Nguyễn Tuấn A2, là nhân viên Công ty TNHH T (đơn vị thường được UBND phường P phối hợp đo đạc, kiểm tra mốc giới đối với các thửa đất trong các khu đấu giá cần đo đạc, kiểm tra mốc giới) và đã dự kiến sắp xếp lịch đo đạc, kiểm tra mốc giới cho 02 thửa đất trên của anh Trần Thế M trong ngày 12/4/2021.

Do có nhu cầu cần đo mốc giới thửa đất để xây dựng nhà theo giấy phép đã được cấp, từ ngày 07/4/2021 đến tối ngày 08/4/2021, anh Trần Tuấn A1 nhân viên của anh M đã gặp trực tiếp và gọi điện, anh Trần Thế M gọi điện thoại và nhắn tin cho Nguyễn Đình H1 nhiều lần để hỏi về thời gian đo đạc, bàn giao mốc giới đối với 02 thửa đất của anh M mà trước đó H1 đã nhận hồ sơ. Tuy nhiên, H1 trả lời đã chuyển hồ sơ cho bộ phận địa chính của phường, chưa có lịch đo đạc, xác định và bàn giao mốc giới, khi nào có sẽ thông báo sau. Vì có nhu cầu cần sớm triển khai việc xây dựng nhà ở và đã hỏi nhiều lần mà H1 trả lời không có ngày, giờ bàn giao mốc giới cụ thể, thấy việc bố trí đo đạc, xác định và bàn giao mốc giới gặp nhiều khó khăn nên hồi 19 giờ 19 phút ngày 08/4/2021, anh M đã nhắn tin từ số điện thoại của anh M đến số điện thoại của H1 với nội dung *“em ơi anh còn có ngày mai ở Hà Nội thôi, tối mai anh đi công tác ở An Giang, mà bàn giao mốc giới phải có chữ ký của anh, em bảo anh em cố gắng bàn giao trong ngày mai giúp anh, anh bồi dưỡng*

cho anh em 30.000.000 đồng em nhé, vì để lâu quá rồi mà bên xây dựng cứ ép anh, nếu không làm luôn họ hủy hợp đồng thì anh mất 200.000.000 đồng tiền đặt cọc”
H1 đọc tin nhắn nhưng không trả lời.

Sau khi thấy anh M nhắn tin như vậy, hồi 19 giờ 21 phút cùng ngày H1 gọi điện cho Nguyễn Văn L, nhưng L không nghe máy; ngay sau đó H1 tiếp tục gọi điện cho Nguyễn Tuấn A2 là nhân viên đo đạc của Công ty TNHH T, với nội dung là ngày 09/4/2021 có triển khai đo đạc cho hai thửa đất số LK2A-12 và LK2A-13 khu đấu giá H. Tuấn A2 nói: H1 phải hỏi bộ phận địa chính do bên đó là người sắp xếp lịch đo đạc, bàn giao mốc giới. Sau khi nói chuyện với Tuấn A2 xong, H1 thấy L gọi nhớ đến máy của H1, nên H1 gọi lại cho L bảo L là có bố trí được lịch đo đạc bàn giao mốc giới cho hai thửa đất LK2A-12 và LK2A-13 khu đấu giá H, L chỉ nói ngày mai có lịch bàn giao mốc giới, nhưng không phải hai lô đất mà H1 hỏi và bảo H1 là đã gửi thông tin hai lô đất của anh M cho Nguyễn Tuấn A2 để sắp xếp lịch đo đạc, bàn giao mốc giới. Sau đó, để thực hiện mục đích đo đạc, bàn giao mốc giới cho hai thửa đất của anh M sớm trong ngày 09/4/2021 nhằm hưởng lợi số tiền 30.000.000 đồng của anh M, H1 gọi điện cho Tuấn A2 nói dối là đã thống nhất với L về việc chiều ngày 9/4/2021 tiến hành đo đạc cho 02 thửa đất nhà anh M, thấy vậy Tuấn A2 bảo H1 là: 14 giờ ngày 09/4/2021 sẽ tiến hành đo đạc, bàn giao mốc giới, H1 nói đo sớm giúp lúc 13 giờ, do chủ đất bận, Tuấn A2 đồng ý và bảo lại H1 lịch đo đạc, xác định mốc giới cho 02 thửa đất nhà anh M là 13 giờ 30 phút. Sau khi sắp xếp được lịch đo đạc, bàn giao mốc giới, H1 điện thoại thông báo lại giờ tiến hành đo đạc, bàn giao mốc giới cho anh M biết.

Đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, sau khi đo đạc xong cho hai thửa đất nhà anh M xong, Nguyễn Tuấn A2 gọi điện cho chị H2 báo để chị H2 ra phối hợp kiểm tra mốc giới cho 02 thửa đất nhà anh M, chị H2 nói sao gấp thế, thì Tuấn A2 bảo với chị H2 là đã thống nhất lịch với L từ sáng rồi, L nói gọi cho chị H2 vì ngày 09/4/2021 L xin nghỉ. Thấy Tuấn A2 nói vậy, chị H2 điện thoại hỏi L thì L nhờ chị H2 ra 02 thửa đất nhà anh M kiểm tra giúp, chị H2 đồng ý. Sau đó, chị H2 gọi cho chị Nguyễn Thị P là cán bộ địa chính, Nguyễn Đình K là cán bộ tổ kiểm tra xây dựng, Vũ Thị H là cán bộ đội quản lý trật tự xây dựng đô thị phường P đi cùng. Khi chị H2 cùng P, K và H đến 02 thửa đất nhà anh M, sau đó cùng với Nguyễn Tuấn A2 kiểm tra lại mốc giới 02 thửa đất này thì thấy bị lệch nên đã thông báo lại cho

Trần Tuấn A1 (nhân viên của anh M) biết do hai thửa đất bị lệch mốc giới do ban quản lý dự án cấm từ trước nên không bàn giao được. Trong quá trình tổ công tác kiểm tra mốc giới thì Nguyễn Đình H1 điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Wave an pha, sơn màu xanh, BKS 33K6-6202 đến tại vị trí thửa đất của anh M để gặp anh Trần Thế M, nhưng không gặp được, tại đây gặp anh Trần Tuấn A1. Khoảng 16 giờ 30 phút, sau khi tổ công tác đi về, còn lại Trần Tuấn A1 và Nguyễn Đình H1 tại thửa đất. Tại đây, Tuấn A1 đã đưa cho H1 01 phong bì màu trắng, bên trong có số tiền 30.000.000 đồng, bên ngoài ghi chữ “Gửi anh H1 + L + T3”, H1 nhận phong bì của Tuấn A1 và đếm đủ số tiền 30.000.000 đồng, thấy đúng như số tiền M đã nhắn tin cho H1 trước đó, H1 cất tiền vào xe máy của H1. Cùng lúc này, do nhận được tin báo của quần chúng nhân dân, Công an quận Hà Đông đã tiến hành kiểm tra, phát hiện bắt quả tang H1 đang có hành vi nhận tiền của Tuấn A1.

Vật chứng thu giữ: Thu giữ khi bắt quả tang: 01 phong bì bên ngoài ghi “Gửi anh H1 + L + T3”, bên trong có số tiền 30.000.000 đồng (gồm 60 tờ mệnh giá 500.000 đồng, loại tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam đang lưu hành);

Thu giữ do Nguyễn Đình H1 giao nộp: 01(một) chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave an pha, sơn màu xanh, BKS 33K6-6202, đã qua sử dụng; 01(một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, bên trong có sim số thuê bao 0984.88.813, đã qua sử dụng.

Tại bản cáo trạng số: 205/CT-VKS-HS ngày 10/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông truy tố bị cáo Nguyễn Đình H1 về tội “Lợi dụng chức vụ quyền hạn gây ảnh hưởng đến người khác để trục lợi” theo quy định tại khoản 1 Điều 358 của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

* Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo xin được hưởng mức án thấp nhất.

* Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình H1 phạm tội “Lợi dụng chức vụ quyền hạn gây ảnh hưởng đến người khác để trục lợi” theo quy định tại khoản 1 Điều 358 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Áp dụng điểm a khoản 1, khoản 5 Điều 358; điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, đề nghị xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đình H1 từ 12

đến 15 tháng tù; Đề nghị cấm bị cáo đảm nhiệm chức vụ từ 01 năm đến 02 năm; Về xử lý vật chứng: Đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Về tố tụng*: Cơ quan điều tra Công an quận Hà Đông và Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. *Về nội dung*: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và nội dung quyết định truy tố, tang vật chứng thu giữ, phù hợp với lời khai của những người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Mặc dù bản thân Nguyễn Đình H1 chỉ được phân công làm Tổ trưởng tổ kiểm tra xây dựng và trật tự đô thị phường P, chỉ có nhiệm vụ quản lý kiểm tra công tác trật tự xây dựng đô thị, không có chức năng nhiệm vụ, kiểm tra, đo đạc, bàn giao mốc giới xây dựng, nhưng khoảng 19 giờ 20 phút ngày 08/4/2021, Nguyễn Đình H1 lợi dụng chức vụ, quyền hạn của mình, tác động để anh Nguyễn Đình L thay đổi lịch kiểm tra, đo đạc, bàn giao mốc giới 02 thửa đất LK2A-12 và LK2A-13 khu đấu giá H, phường P, quận H, thành phố Hà Nội, của anh Trần Thế M từ ngày 12/4/2021 sang ngày 09/4/2021 để nhằm hưởng lợi số tiền 30.000.000 đồng từ anh Trần Thế M. Ngày 09/4/2021, sau khi lực lượng chức năng tiến hành kiểm tra, đo đạc xong 02 thửa đất nhà anh M, Nguyễn Đình H1 đã đến tại khu vực thửa đất nhà anh M để nhận số tiền 30.000.000 đồng như anh M đã hứa hẹn từ trước thì bị lực lượng tổ công tác Công an quận Hà Đông phát hiện bắt quả tang.

Hành vi trên của bị cáo đã phạm tội “Lợi dụng chức vụ quyền hạn gây ảnh hưởng đến người khác để trục lợi”, Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông truy tố bị cáo với tội danh trên theo khoản 1 Điều 358 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ, hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm hoạt động đúng đắn của cơ quan, tổ chức; làm cho cơ quan, tổ chức bị suy yếu, mất uy tín, mất lòng tin của nhân dân vào Nhà nước. Bị cáo đã 01 lần bị kỷ luật bằng hình thức cảnh cáo, theo Quyết định số 181/QĐ-UBND ngày 15/9/2020 của Ủy ban nhân dân phường Phú Lương, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội và Quyết định số 31- QĐ/ĐU ngày 06/10/2020 của Đảng ủy phường Phú Lương, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội kỷ luật Cảnh cáo do vi phạm: Thiếu trách nhiệm trong việc xử lý vi phạm trật tự xây dựng tại công viên nước Thanh Hà, theo Kết luận số 3178/KL-TTTP-P2 ngày 17/7/2020 của Thanh tra thành phố Hà Nội. Do đó cần áp dụng hình phạt tù để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội và nhằm mục đích đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung.

Tuy nhiên khi lượng hình, Hội đồng xét xử xem xét về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với hành vi của bị cáo, cụ thể:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, trong quá trình công tác, bị cáo cũng có nhiều năm được Đảng Ủy, UBND phường P tặng giấy khen; Bị cáo có ông Nội là Liệt sỹ; Bố, mẹ của bị cáo đều được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Ba và hạng Nhất. Nên cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do vậy sẽ áp dụng mức hình phạt như đề xuất của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ, phù hợp với tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo.

[4]. Về các vấn đề khác:

Đối với Trần Thế M có hành vi nhả tin và chuyển số tiền 30.000.000 đồng cho Nguyễn Đình H1 ngày 09/4/2021 để cảm ơn H1 giúp việc đo đạc, bàn giao mốc giới sớm. Quá trình điều tra xác định, Nguyễn Đình H1 là người có chức vụ, quyền hạn, nhưng H1 không có chức năng, nhiệm vụ đo đạc, xác định bàn giao mốc giới (không trực tiếp làm, phụ trách việc mà H1 nhờ), ngoài ra M đã chủ động trình báo, tố giác người có hành vi vi phạm pháp luật trước khi bị phát giác. Do đó, không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Trần Thế M là có căn cứ.

Đối với Trần Tuấn A1 có hành vi đưa cho H1 01 phong bì bên trong số tiền 30.000.000 đồng ngày 09/4/2021. Quá trình điều tra, xác định: Tuấn A1 không biết bên trong phong bì đưa cho H1 có số tiền 30.000.000 đồng, lý do vì sao đưa cho H1, nên không đề cập xử lý là có căn cứ.

Đối với Nguyễn Văn L, Đào Thị Thanh H2, Nguyễn Thị P, Nguyễn Đình K, Vũ Thị H, Nguyễn Tuấn A2 và Lê Đắc K: Quá trình điều tra, xác minh làm rõ các cá nhân trên, không bàn bạc, không hứa hẹn, không được hưởng lợi ích với H1 trong việc sắp xếp, thay đổi lịch đo đạc, bàn giao mốc giới cho anh M, nên không có căn cứ xử lý. Tuy nhiên, các cá nhân này có liên quan trong việc thực hiện nhiệm vụ theo quy định, quy trình trong công tác quản lý Nhà nước được giao. Cơ quan điều tra, có văn bản kiến nghị UBND quận Hà Đông chỉ đạo UBND phường Phú Lương, kiểm điểm, xem xét trách nhiệm đối với các cá nhân này là phù hợp.

Đối với Nguyễn Văn T3, quá trình điều tra xác định: T3 không bàn bạc, thỏa thuận, hưởng lợi với H1 trong vụ án trên; số tiền thu thuế của hai thửa đất nhà anh M, T3 đã nộp vào ngân sách Nhà nước và đã xuất biên lai thu thuế gửi lại anh M theo đúng quy định nên không có căn cứ xử lý trách nhiệm hình sự với T3. Đối với việc T3 thu tờ khai và tiền thuế không trực tiếp từ người nộp thuế là anh M là không đúng Quy chế theo quyết định số 1588/QĐ-UBND ngày 12/4/2018 của UBND quận Hà Đông. Cơ quan điều tra đã có văn bản kiến nghị UBND quận Hà Đông, Chi cục thuế quận Hà Đông chấn chỉnh việc thực hiện nhiệm vụ của cán bộ thuế là phù hợp.

Đối với tập thể, cá nhân, Đảng ủy, UBND phường Phú Lương giao nhiệm vụ quản lý Nhà nước, nhưng đã có sự buông lỏng, quản lý dẫn đến việc Nguyễn Đình H1 lợi dụng để thực hiện hành vi vi phạm pháp luật. Quá trình điều tra không có tài liệu, chứng cứ, chứng minh các cá nhân, tập thể trên có sự chỉ đạo, bàn bạc, thỏa thuận, hưởng lợi từ hành vi phạm tội của H1 nên không có căn cứ xem xét trách nhiệm xử lý hình sự đối với tập thể, cá nhân này. Cơ quan điều tra, có Văn bản kiến nghị UBND quận Hà Đông xem xét trách nhiệm các cá nhân, tập thể trên là phù hợp.

[5]. Về vật chứng: Tịch thu phát mại, sung quỹ 01 điện thoại di động Samsung màu đen đã qua sử dụng.

- Đối với 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave Alpha sơn màu xanh BKS 33K6-6202 quá trình điều tra anh Nguyễn Đình H2 (là anh ruột của H1) trình bày chiếc xe này do anh H2 mua lại của anh Lê Đắc B ở Yên Nghĩa, Hà Đông, có giấy tờ mua bán; mục đích mua để cả gia đình cùng sử dụng. Việc Nguyễn Đình H1 sử dụng xe để thực hiện hành vi phạm tội thì anh hoàn toàn không biết, do vậy Hội đồng xét xử xem xét trả lại chiếc xe máy trên cho anh Nguyễn Đình H2.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Cần cấm bị cáo Nguyễn Đình H1 đảm nhiệm chức vụ trong thời gian nhất định để đảm bảo sự nghiêm minh của pháp luật.

[7]. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết về án phí, lệ phí Tòa án: bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sơ thẩm.

[8]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định các Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố Nguyễn Đình H1 phạm tội “Lợi dụng chức vụ quyền hạn gây ảnh hưởng đến người khác để trục lợi”.

2. Về điều khoản áp dụng và hình phạt:

Áp dụng điểm a khoản 1, khoản 5 Điều 358, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đình H1 13 (Mười ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 10/4/2021.

Cấm bị cáo Nguyễn Đình H1 đảm nhiệm các chức vụ liên quan trong thời hạn 01 năm, kể từ ngày chấp hành xong hình phạt tù.

3. Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Trả lại anh Nguyễn Đình H2 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave Alpha sơn màu xanh BKS 33K6-6202.

- Tịch thu phát mại sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động Samsung màu đen đã qua sử dụng.

Tình trạng vật chứng như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/9/2021 giữa cơ quan Cảnh sát Điều tra và Chi cục thi hành án dân sự quận Hà Đông).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; áp dụng khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy

ban thường vụ Quốc Hội: Buộc bị cáo Nguyễn Đình H1 phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ./.

Nơi nhận :

- TAND TP Hà Nội ;
- VKSND quận Hà Đông;
- CA quận Hà Đông;
- THA quận Hà Đông;
- Bị cáo;
- Người có QL&NVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đào Duy Vương